

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 344/BKHCN-SHTT
V/v Trả lời kiến nghị của Công ty Cổ phần
Sơn So Na Ta

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2017



Kính gửi: Văn phòng Chính phủ

Phúc đáp Công văn số 10147/VPCP-ĐMDN ngày 23/9/2017 của Văn phòng Chính phủ đề nghị giải quyết kiến nghị của Công ty Cổ phần Sơn So Na Ta, Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ xin báo cáo như sau:

Ngày 24/04/2015, Cục SHTT nhận được đơn đăng ký hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng các nhãn hiệu "Sammy", "Lavisson và hình" đang được bảo hộ theo các Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu (GCNĐKNH) số 174109 và 174110 giữa Bên chuyển giao-Công ty TNHH Lavisson và Bên nhận chuyển giao-Công ty cổ phần Sơn So Na Ta, do Công ty TNHH Lavisson nộp theo biên nhận đơn số LX4-2015-00065. Cục SHTT đã tiến hành xem xét hồ sơ đơn theo quy định, hợp đồng nộp theo đơn nêu trên đáp ứng các quy định tại Điều 144 Luật Sở hữu trí tuệ quy định về nội dung của hợp đồng sử dụng đối tượng SHCN, cụ thể hợp đồng phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên và địa chỉ đầy đủ của các Bên;
- Căn cứ chuyển giao quyền sử dụng;
- Dạng hợp đồng;
- Phạm vi chuyển giao, gồm giới hạn quyền sử dụng, giới hạn lãnh thổ;
- Thời hạn hợp đồng;
- Giá chuyển giao quyền sử dụng;
- Quyền và nghĩa vụ của các Bên.

Theo đó, ngày 03/07/2015 Cục SHTT đã ra Quyết định số 1636/QĐ-SHTT cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số 2855/ĐKHĐSD ghi nhận việc chuyển giao quyền sử dụng các nhãn hiệu nêu trên (bản sao GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD kèm theo).

Ngày 05/04/2017, Cục SHTT nhận được đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp đã được đăng ký theo GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD do Công ty TNHH Lavisson làm chủ đơn nộp với số biên nhận đơn ĐCLX-2017-00003.

Sau khi xem xét hồ sơ đơn số ĐCLX-2017-00003, ngày 23/05/2017, Cục SHTT đã có công văn số 3470/SHTT-ĐK gửi Công ty cổ phần Sơn So Na Ta đề có ý kiến về việc chấm dứt hiệu lực của hợp đồng đã được đăng ký theo GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD (bản sao công văn kèm theo).

- VP.
20.10.2017
T-hợp
gửi



Ngày 19/06/2017, Công ty cổ phần Sơn So Na Ta đã có công văn số 01/SNT-CVPĐ phúc đáp thông báo của Cục SHTT. Sau khi nhận được ý kiến của Công ty cổ phần Sơn So Na Ta, Cục SHTT đã gửi công văn số 4869/SHTT-ĐK ngày 05/07/2017 gửi cho Công ty TNHH Lavisson kèm theo công văn số 01/SNT-CVPĐ của Công ty cổ phần Sơn So Na Ta để Công ty TNHH Lavisson có ý kiến.

Ngày 19/07/2017, Công ty TNHH Lavisson đã có công văn số 07-2017/CV-LVS phúc đáp lại công văn số 01/SNT-CVPĐ của Công ty cổ phần Sơn So Na Ta, trong đó nêu rõ các căn cứ và lập luận để yêu cầu Cục SHTT chấm dứt hiệu lực của GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD, cụ thể là thỏa thuận mà hai Bên đã ký kết tại Điều 7.4 của Hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu đã đăng ký theo GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD, theo đó Hợp đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Hợp đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn nếu quyền sử dụng nhãn hiệu của Bên A đối với nhãn hiệu Lavisson hoặc Sammy bị hủy bỏ theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Bên B hoặc Bên A chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu cho một bên thứ ba khác khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại;

- Bên A hoặc Bên B vi phạm thỏa thuận được thống nhất trong hợp đồng này;

- Bên B có sự tách, hợp nhất, sát nhập với 1 cá nhân hoặc pháp nhân khác.

Trên thực tế, ngày 27/3/2017 Công ty TNHH Lavisson đã ký hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng các nhãn hiệu “Sammy”, “Lavisson và hình” đang được bảo hộ theo các GCNĐKNH số 174109 và 174110 với Công ty TNHH Lavis Brother Coating (là Bên thứ 3) và hợp đồng này đã được Công ty TNHH Lavisson nộp đến Cục SHTT ngày 29/3/2017 với số biên nhận đơn LX4-2017-00065 (bản sao Hợp đồng ký ngày 27/3/2017 kèm theo. Công ty TNHH Lavisson khẳng định việc Công ty cổ phần Sơn So Na Ta yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với việc chấm dứt chuyển giao quyền sử dụng các nhãn hiệu “Sammy”, “Lavisson và hình” là không có cơ sở (bản sao công văn số 07-2017/CV-LVS của Công ty TNHH Lavisson kèm theo).

Trên cơ sở ý kiến của Công ty TNHH Lavisson (chủ Văn bằng bảo hộ) và căn cứ vào thỏa thuận của các Bên quy định tại Điều 7.4 của Hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu đã được đăng ký theo GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD, ngày 10/08/2017, Cục Sở hữu trí tuệ đã gửi công văn số 6500/SHTT-ĐK cho Công ty cổ phần Sơn So Na Ta thông báo về việc sẽ ra Quyết định chấm dứt hiệu lực của GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD theo yêu cầu của chủ văn bằng bảo hộ và thỏa thuận mà hai Bên đã ký kết.

Ngày 25/08/2017 và ngày 28/08/2017, Cục SHTT tiếp tục nhận được công văn số 02/08 của Công ty cổ phần Sơn So Na Ta, đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ không ra Quyết định chấm dứt hiệu lực Hợp đồng chuyển quyền sử dụng nhãn hiệu đã được đăng ký theo GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD. Tuy nhiên, nội dung công văn của Công ty cổ phần Sơn So Na Ta không đưa ra được các lập luận xác đáng liên quan đến yêu cầu chấm dứt hiệu lực của GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD của Công ty TNHH Lavission, do đó ngày 30/08/2017, Cục SHTT đã có công văn số 7171/SHTT-ĐK gửi cho Công ty cổ phần Sơn So Na Ta thông báo về việc sẽ ra Quyết định chấm dứt hiệu lực của hợp đồng theo đúng thỏa thuận của hai Bên quy định tại Điều 7.4 của Hợp đồng ký ngày 20/01/2015 (*Bản sao công văn kèm theo*).

Trên cơ sở thỏa thuận của các Bên tại Điều 7.4 của Hợp đồng ký ngày 20/01/2015 cùng với yêu cầu và lập luận của chủ Văn bằng bảo hộ, ngày 31/08/2017 Cục SHTT đã chính thức ra Quyết định số 2873/QĐ-SHTT chấm dứt hiệu của GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD theo quy định.

Sau khi nhận được Công văn số 0109/CV-SNT ngày 11/9/2017 của Công ty cổ phần Sơn So Na Ta, ngày 05/10/2017 Cục SHTT đã có công văn số 8248/SHTT-ĐK gửi Công ty cổ phần Sơn So Na Ta và Công ty TNHH Lavission thông báo về việc sẽ thu hồi Quyết định số 2873/QĐ-SHTT ngày 31/8/2017 để các Bên giải quyết tranh chấp theo quy định. Cục SHTT sẽ tiếp tục xem xét đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực hợp đồng chuyển quyền sử dụng đối tượng sở hữu công nghiệp số ĐCLX-2017-00003 theo quy định sau khi tranh chấp giữa các Bên được giải quyết (*Bản sao công văn kèm theo*).

Ngày 11/10/2017 Cục SHTT đã ra Quyết định số 3401/QĐ-SHTT thu hồi Quyết định số 2873/QĐ-SHTT ngày 31/8/2017 (*Bản sao quyết định kèm theo*).

Bộ Khoa học và Công nghệ xin được báo cáo toàn bộ tiến trình giải quyết đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực của GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD.

Trân trọng! *lala*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty CP Sơn So Na Ta;
- VCCI;
- Lưu: VT, SHTT.

Tài liệu kèm theo:

- Bản sao GCNĐKHĐSD số 2855/ĐKHĐSD;
- Bản sao HĐ ký ngày 27/3/2017;
- Bản sao các công văn của Cục SHTT gửi các Bên;
- Bản sao ý kiến của các Bên;
- Bản sao các Quyết định số 2873/QĐ-SHTT và số 3401/QĐ-SHTT.



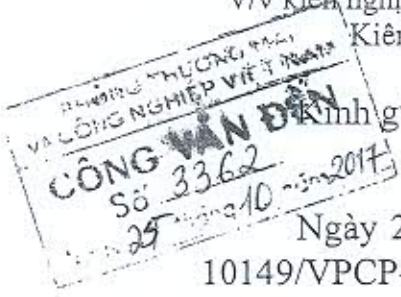
Phạm Công Lạc

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8228 /NHNN-TTGSNH
V/v kiến nghị của ông Dương Minh
Kiên, Bắc Giang

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2017



- TT-VĐT,
- VP./f
Vinh
25.10.17
T. hợp
nh

Yêu cầu gửi: Ông Dương Minh Kiên, phường Hoàng Văn Thụ,
Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Ngày 27/9/2017 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nhận được Công văn số 10149/VPCP-ĐMDN ngày 23/9/2017 của Văn phòng Chính phủ nêu kiến nghị của ông Dương Minh Kiên. Về việc này, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Thái Đào, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 12/NH-GP ngày 10/8/2005 và đi vào hoạt động từ ngày 07/9/2005. Trên cơ sở rà soát hồ sơ cấp phép QTDND Thái Đào của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang cho thấy số thành viên sáng lập của Quỹ là 40 người và không có thành viên sáng lập tên là Dương Minh Kiên. Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang báo cáo không có việc giải thích như ý kiến trình bày của ông Dương Minh Kiên.

2. Trường hợp ông Dương Minh Kiên có quan tâm đến quy định về thành lập và hoạt động QTDND, đề nghị ông nghiên cứu quy định tại Thông tư 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Quy định về QTDND (Thông tư 04), Thông tư 06/2017/TT-NHNN ngày 05/7/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND, Thông tư 04 và chủ trương cấp phép thành lập QTDND của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Trong trường hợp ông Dương Minh Kiên còn chưa rõ về các quy định liên quan đến thành lập và hoạt động QTDND, ông Kiên có thể liên hệ với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang để được giải đáp.

Trên đây là ý kiến trả lời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung kiến nghị. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trân trọng cảm ơn và rất mong nhận được sự quan tâm, ủng hộ đối với hoạt động ngân hàng./. *Du*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI);
- PTĐ Nguyễn Đồng Tiến (để b/c);
- NHNN CN tỉnh Bắc Giang;
- Lưu: VP, TTGSNH6 (02).

TL. THỐNG ĐỐC
CH. CHÁNH PHANH TRƯA, GIÁM SÁT NGÂN HÀNG



Trần Đăng Phi

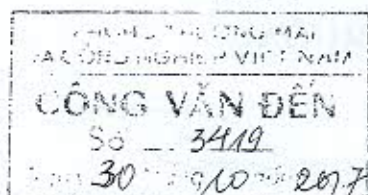
BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2017

Số: 2529/BVTV-QLPB

V/v trả lời kiến nghị của Công ty TNHH
Công nghệ sinh học Sài Gòn Xanh



Kính gửi: Công ty TNHH Công nghệ sinh học Sài Gòn Xanh
Số 127 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường 15, Quận
Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Thực hiện Công văn số 10432/VPCP-DMDN ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về việc trả lời kiến nghị của Công ty TNHH Công nghệ sinh học Sài Gòn Xanh, Cục Bảo vệ thực vật có ý kiến như sau:

1. Việc mua phân bò khô từ nông dân để xử lý các chất gây độc hại, các chất có khả năng gây ảnh hưởng đến môi trường, người và động vật nhằm tạo sản phẩm phân bón hữu ích không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 202/2013/NĐ-CP (giai đoạn trước ngày 20/9/2017) và cũng không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 108/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý phân bón thay thế Nghị định số 202/2013/NĐ-CP, có hiệu lực ngày 20/9/2017.

2. Việc đóng gói phân bón sau khi xử lý và cung cấp cho thị trường là hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa. Do vậy, phải thực hiện theo các quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21/11/2007 và các quy định khác của pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa. Cụ thể như sau:

a) Trường hợp đóng gói phân bón và đăng ký là **phân bón** để lưu thông trên thị trường thì thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 202/2013/NĐ-CP (giai đoạn trước ngày 20/9/2017). Từ ngày 20/9/2017 trở đi, hoạt động trên thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 108/2017/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý phân bón. Phân bón thuộc hàng hóa nhóm 2, do vậy được quản lý chất lượng trên cơ sở quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành và tiêu chuẩn do người sản xuất công bố áp dụng (Điểm b khoản 1 Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa).

b) Trường hợp đóng gói phân bón và đăng ký là **nguyên liệu sản xuất phân bón** thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 202/2013/NĐ-CP và Nghị định số 108/2017/NĐ-CP tương tự như đã nêu ở mục 1. Trường hợp này Công ty phải công bố tiêu chuẩn cơ sở và ghi các tiêu chuẩn cơ sở lên bao bì, nhãn mác.

- HVĐT
- VP
V. h
21.10.17
T. hóp
nh

c) Trường hợp đóng gói phân bón và đăng ký là **phân bón hữu cơ** để sử dụng **không vì mục đích thương mại** thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 108/2017/NĐ-CP. Trường hợp này Công ty được phép tự công bố tiêu chuẩn cơ sở và ghi các tiêu chuẩn cơ sở lên bao bì, nhãn mác.

Vậy, Cục Bảo vệ thực vật thông báo để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- VCCI;
- Lưu VT, BVTV.

CỤC TRƯỞNG



Hoàng Trung

